

Bản án số: 45/2018/HNGĐ-ST

Ngày 08 tháng 5 năm 2018

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đắc Liệt
2. Ông Vũ Xuân Miên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1200/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017, về “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Thu H**, sinh năm 1989;

Hộ khẩu thường trú: xã P, huyện T (nay là thị xã M), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ: tổ 1, ấp L, xã P, huyện T (nay là thị xã M), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

Bị đơn: Ông **Lại Văn T**, sinh năm 1985;

Hộ khẩu thường trú: xã P, huyện T (nay là thị xã M), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ cư trú: 225/16A đường Đ, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt – có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/11/2017, quá trình tố tụng tại Tòa và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đoàn Thị Thu H trình bày:

Bà Đoàn Thị Thu H và ông Lại Văn T sau một thời gian tìm hiểu, được gia đình hai bên đồng ý, tự nguyện tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T (nay là thị xã M), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 17/9/2013. Hôn nhân của bà H và ông T hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu nhau, ông T thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn, bà H có khuyên can nhưng ông T không hề thay đổi nên dẫn đến hai vợ chồng thường xuyên cãi vã.

Bà H và ông T đã ly thân từ tháng 11/2017 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, hai người ở 02 địa chỉ khác nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Tại tòa, một lần nữa bà H xác định không còn tình cảm với ông T nên yêu cầu được ly hôn với ông Lại Văn T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lại Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, ông T làm đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Tại bản tự khai ngày 20/4/2018, ông T có nêu ý kiến: Ông T xác nhận ông T và bà H thời gian đầu chung sống với nhau hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, không thông cảm cho nhau. Ông T và bà H đã ly thân từ cuối tháng 11 năm 2017 cho đến nay. Ông T không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H do vẫn còn tình cảm với bà H. Ông T xác định giữa Ông và bà H không có con chung, không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư kí, HĐXX đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Trong thời kỳ hôn nhân, bà H, ông T phát sinh mâu thuẫn và hiện nay đã ly thân, không cùng chung sống với nhau, bà H xác định không còn tình cảm với ông T. Ông T không đến Tòa làm việc nhưng thể hiện quan điểm của mình trong bản tự khai, ông cũng xác định mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật, chưa giải quyết được, hai bên đã sống ly thân khoảng nửa năm nay. Xét thấy, tuy không đồng ý ly hôn nhưng ông T chưa thể hiện thiện chí, chủ động và quyết tâm hàn gắn mối quan hệ vợ chồng đã rạn nứt, chia rẽ của mình. Cũng không đến Tòa làm việc và tham gia hòa giải để có sự động viên, tác động nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Nay bà H xác định tình cảm không còn, một mực xin ly hôn nên khả năng hàn gắn vợ chồng là không thể. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H; về con chung: không có; về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bà Đoàn Thị Thu H có đơn khởi kiện về “Ly hôn” với ông Lại Văn T, có nơi cư trú tại thành phố V nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tuy nhiên tại phiên tòa ông T vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông T.

[2]. Về hôn nhân: Xét bà Đoàn Thị Thu H và ông Lại Văn T chung sống và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T (nay là thị xã M), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 17/9/2013, như vậy hôn nhân giữa bà H, ông T là hợp pháp.

Trong thời gian bà H, ông T chung sống với nhau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà H là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn. Đã nhiều lần bà H khuyên can nhưng ông T không thay đổi, cũng mấy lần bà tạo cơ hội cho ông T sửa chữa nhưng cuối cùng không có kết quả.

Ông T vắng mặt nhưng thể hiện quan điểm của mình trong nội dung bản tự khai ngày 12/4/2018, xác nhận quan hệ vợ chồng giữa ông T và bà H có mâu thuẫn, ông cho rằng do hai bên bất đồng quan điểm sống, không thông cảm cho nhau.

Vì vậy, xét thấy, tuy hai bên nêu nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng có khác nhau nhưng đều xác định mâu thuẫn là có thật, vợ chồng đã sống ly thân khoảng nửa năm nay, cả hai không có biện pháp, quyết tâm trong việc hàn gắn mối quan hệ này nên không có dấu hiệu cải thiện. Ông T chỉ đơn thuần không đồng ý ly hôn mà chưa chủ động giải quyết, không tranh thủ sự tác động, động viên, hòa giải của Pháp luật để hàn gắn hôn nhân khi ông không tham gia tố tụng tại Tòa nên chưa thể hiện được nguyện vọng thiết tha muốn đoàn tụ của ông. Nay bà H cương quyết ly hôn do không còn tình cảm với ông T nên khả năng đoàn tụ là rất khó khăn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà H có cơ sở để xem xét nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Đoàn Thị Thu H phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Thu H.

1. Về hôn nhân: bà Đoàn Thị Thu H ly hôn với ông Lại Văn T.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đoàn Thị Thu H và ông Lại Văn T không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đoàn Thị Thu H phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0007835 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố V. Như vậy, bà H đã thi hành xong án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử lại theo trình tự

phúc thẩm (đối với ông T vắng mặt tại Tòa, thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP.Vũng Tàu;
- UBND xã Châu Pha, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Bị đơn ông Nguyễn Đức Quang đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Anh Đắc

Nguyễn Thị Ngọc Lan

Phạm Thị Hiếu